

Bị cáo thứ hai: **Lê Mỹ C**, sinh năm 1979, tại huyện Q, tỉnh G; nơi cư trú: khu vực 6, đường P, phường N, quận T, thành phố C; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh K và bà Hồ Thị H; chồng: Trương Hoài P và 06 con (02 nam, 04 nữ) lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2017 (đều là con riêng của C); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 20/3/2019 đến ngày 19/4/2019 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ ba: **Hà Văn N**, sinh năm 1999, tại huyện BT, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 14, ấp K, xã T, huyện BT, tỉnh V; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn S và Lê Thị Ut M, vợ và con: không; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Vào ngày 10/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, đến ngày 14/12/2018 chấp hành xong quyết định trở về địa phương. Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 20/3/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông **Phạm Huy L**, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 9, ấp T, xã H, huyện Tr, tỉnh B

Anh **Hồ Ngọc T**, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 13, ấp L, xã T, huyện BT, tỉnh V

Người làm chứng:

Chị **Võ Huỳnh N**, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 6, ấp T, xã Đ, huyện BT, tỉnh V

Anh **Trương Bá B**, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 3, ấp T, xã B, huyện BT, tỉnh V

Anh **Thái Thành Nh**, sinh năm 1996 (Có mặt)

Nơi cư trú: tổ 14, ấp K, xã T, huyện BT, tỉnh V

Ông **Huỳnh Thanh H**, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 24, ấp K, xã T, huyện BT, tỉnh V

Ông **Trần Thanh T**, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 9, ấp H, xã B, huyện BT, tỉnh V

Ông **Lê Hữu L**, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 7, ấp H, xã B, huyện BT, tỉnh V

Huỳnh Thị Cẩm H1, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Người đại diện: Bà **Nguyễn Thị Kim Th**, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: tổ 3, ấp K, xã T, huyện BT, tỉnh V

Dương Hữu L1, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 3, ấp K, xã T, huyện BT, tỉnh V

Người đại diện: Anh **Nguyễn Hoàng N** là Bí thư Xã đoàn Q, huyện BT, tỉnh V (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm 19/3/2019, Trương Hoài P (*thường gọi là S*) cùng vợ là Lê Mỹ C đi chơi ở thành phố Cần Thơ và sử dụng ma túy tại nhà trọ ở quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Sau đó, P mượn xe mô tô biển số 71F5-26... của Hồ Ngọc T (*đang ở cùng nhà trọ với P*) để chở C về huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Trên đường về thì Hà Văn N điện thoại cho C thì C hỏi N ở đâu có địa điểm kín đáo để sử dụng ma túy, N chỉ cho C đến nhà trọ Hồng Nhung của anh Huỳnh Thanh H để thuê phòng ngủ và sử dụng ma túy. Khi P và C về đến cầu Cần Thơ thì C điện thoại cho người đàn ông tên T (*không rõ họ tên, địa chỉ*) hỏi mua ma túy đá với số tiền là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) để sử dụng, nhưng trả trước 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*), số tiền còn lại vài ngày sau trả đủ, thì T đồng ý. C và T hẹn giao tiền tại cầu Thông Lưu (*thuộc xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long*) bằng cách ném tiền xuống cặp lề đường, rồi giao nhận ma túy ở phía trước nhà trọ Hồng Nhung (*việc C mua ma túy của T thì P biết và đồng ý*). Khi đi đến cầu Thông Lưu, C ném tiền xuống cặp lề lộ bên phải theo hướng đi, rồi đi tiếp đến nhà trọ Hồng Nhung. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 20/3/2019, P và C đến nhà trọ Hồng Nhung và thuê phòng số 12 để ngủ qua đêm. Sau đó, T điện thoại kêu C đi ra chầu kiếng ở trước nhà trọ lấy ma túy thì C kêu P ra lấy. P đi ra chầu kiếng ở cặp hàng rào phía bên trái của nhà trọ và lấy được 01 gói giấy màu trắng bên trong là ma túy đá đem vào phòng trọ đưa lại cho C để cả hai cùng sử dụng. C mở gói giấy ra thì thấy bên trong có 01 gói ma túy đá quấn bằng giấy màu trắng và 01 gói ma túy đá quấn bằng băng keo màu xanh; C lấy 01 gói ma túy quấn giấy màu trắng cất giấu vào trong túi quần của C và để gói ma túy đá quấn băng keo màu xanh ở trên đầu tủ kiếng trong phòng trọ để sử dụng. Khi đó N và Võ Huỳnh N (*bạn gái của N*) ở trong nhà trọ Thanh Tín thuộc tổ 09, ấp H, xã B, huyện BT, tỉnh V thì N mượn chiếc xe mô tô biển số 64K1-237... của N đi rước Trương Bá B và Thái Thành Nh đến nhà trọ Hồng Nhung để sử dụng ma túy đá chung với C và P. Khi đến nhà trọ, N cùng với B và Nh vào thuê phòng số 19; sau đó, N, B, Nh vào phòng số 12 cùng với P và C sử dụng phần ma túy đá còn dư trong dụng cụ sử dụng ma túy của C và P ở Cần Thơ mang về. Đến khoảng hơn 05 giờ cùng ngày thì N, B và Nh ra về; lúc này C kêu N đưa B và Nh về thì quay lại phòng của C có công chuyện. Sau khi đưa B và Nh về nhà thì N quay lại phòng trọ của C và cả 03 ngồi nói chuyện rồi tiếp tục sử dụng ma túy còn dư như trên. Sau khi sử dụng ma túy xong, C lấy 01 gói ma túy đá quấn bằng giấy màu trắng ở trong túi quần ra đưa cho Ngoan cất giữ dùm để khi nào cần thì lấy lại để sử dụng, thì N đồng ý lấy gói ma túy bỏ vào túi quần rồi N ra về. Sau đó, C có nói lại cho P biết Chi đã đưa ma túy

đá cho N cất giữ thì P đồng ý. N về đến nhà trọ Thanh Tín thì N cất giấu gói ma túy đá quấn bằng giấy màu trắng mà C đưa rồi giấu ở trên chậu kiểng và dùng lá cây phủ lên, phía bên trái phía trước nhà trọ Thành Tín (*hướng từ ngoài vào*). Sau khi giấu ma túy xong, N vào phòng số 11 ngủ chung với N.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long kết hợp Công an xã Tân An Thạnh (huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long) đến kiểm tra phòng trọ số 12 của nhà trọ Hồng Nhung thì phát hiện và bắt quả tang Trương Hoài P và Lê Mỹ C đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ nhiều vật chứng có liên quan gồm: *01 gói được bao bọc bằng giấy màu trắng, có dán băng keo màu xanh, bên trong có chứa chất rắn, nghi là chất ma túy; đã được niêm phong; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG màu trắng; 01 bình thủy tinh có gắn ống hút màu xanh; 01 chai thủy tinh tự chế có gắn ống hút màu cam; 06 hột quẹt gas đã qua sử dụng; 01 con dao dài 24,5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, cán dao bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng; 03 ống nỏ bằng thủy tinh tự chế, dùng để sử dụng chất ma túy; Tiền Việt Nam là 1.215.000 đồng (Một triệu hai trăm mười lăm ngàn đồng); 01 xe mô tô biển số 71F5-26.... màu trắng – tím đã qua sử dụng.*

Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, kết hợp với Công an xã Tân Bình (huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long) tiến hành kiểm tra phòng trọ số 11 của nhà trọ Thanh Tín thuộc tổ 09, ấp Tân Hậu, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện và bắt quả tang Hà Văn N đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng có liên quan gồm: *01 (một) bịch nylon màu trắng, bên trong có giấy và chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 6 màu vàng, đã qua sử dụng*

Ngày 20/3/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long tiến hành giám định và kết luận: *01 gói được bao bọc bằng giấy màu trắng, có dán băng keo màu xanh, bên trong có chứa chất rắn, nghi là chất ma túy; đã được niêm phong là ma túy, có khối lượng 1,9814 gam, loại Methamphetamine.*

Ngày 22/3/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long tiến hành giám định và kết luận: *01 bịch nylon màu trắng, bên trong có giấy và chất rắn màu trắng như trên là ma túy, có khối lượng 7,0087 gam, loại Methamphetamine (ma túy đá).*

Ngoài ra, vào ngày 14/3/2019 Trương Hoài P còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

Vào ngày 10/3/2019, P điện thoại cho một thanh niên ở xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (*không rõ họ tên và địa chỉ*) nhờ mua ma túy đá với số tiền là 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) để sử dụng. Sau đó, thanh niên này để *bịch nylon màu trắng bên trong có ma túy đá ở cây cột điện cặp Quốc lộ 54, thuộc xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long* P đến lấy bịch ma túy đem về nhà trọ ở tổ 01, ấp Thành Tiến, xã Thành Đông, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, rồi để ma túy trong cái ba lô. Đến chiều tối ngày 14/3/2019, P lấy bịch ma túy ra để ở kế bên cái nệm bên dưới cái bếp ở trong phòng ngủ để chuẩn bị sử dụng ma túy. Vào lúc 20 giờ cùng ngày, Công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long kết hợp Công

an xã Thành Đông (huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long) đến kiểm tra thì phát hiện và bắt quả tang P đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu vật chứng có liên quan gồm: 01 (một) bịch nylon có chứa 01 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) bịch nylon chứa 06 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng; 01 (một) bịch nylon chứa chất rắn màu trắng.

Ngày 05/4/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long tiến hành giám định và kết luận: 01 bịch nylon có chứa 01 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng bên trong là ma túy, có khối lượng 0,1129 gam, loại Methamphetamine (ma túy đá); 01 bịch nylon chứa 06 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng và 01 bịch nylon chứa chất rắn màu trắng không phải là ma túy. (Bút lục: 79, 82-83).

Qua điều tra Lê Mỹ C, Trương Hoài P và Hà Văn N đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối với bị can C khi phạm tội đang mang thai.

Đối với người tên Tư C khai không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với thanh niên ở xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long P nhờ mua ma túy dùm; P khai không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Huỳnh Thanh H (chủ nhà trọ Hồng Nhung) đã tố giác hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P và C trong nhà trọ của anh H đến Cơ quan Công an nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H.

Vật chứng Công an thu giữ gồm:

- 01 gói được bao bọc bằng giấy màu trắng, có dán băng keo màu xanh, bên trong có chứa chất rắn là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,9814 gam, (sau giám định có khối lượng 1,6472 gam), đã được niêm phong;

- 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có giấy và chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 7,0087 gam (sau giám định có khối lượng 6,6530 gam), đã được niêm phong;

- 01 bịch nylon có chứa 01 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1129 gam (sau giám định có khối lượng 0,0483 gam), đã được niêm phong;

- 01 bịch nylon chứa 06 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 6,0016 gam (sau giám định có khối lượng 4,2032 gam) và 01 bịch nylon chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 91,4952 gam (sau giám định có khối lượng 90,8367 gam), không phải là ma túy mà là đồ vật của bị cáo P tự làm, không có giá trị sử dụng;

- 01 bình thủy tinh có gắn ống hút màu xanh; 01 chai thủy tinh tự chế có gắn ống hút màu cam; 03 ống nỏ bằng thủy tinh tự chế, dùng để sử dụng chất ma túy; 06 hột quẹt gas và 01 con dao dài 24,5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12

cm, cán dao bằng kim loại màu đen; đây là những dụng cụ bị cáo P và bị cáo C dùng để sử dụng trái phép chất ma túy;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG màu trắng, đều đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo P;

- 01 xe mô tô biển số 71F5-26.. màu trắng - tím đã qua sử dụng là xe mô tô của Hồ Ngọc T đã cho bị cáo P mượn;

- Số tiền Việt Nam 1.215.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo C dùng để tiêu xài cá nhân;

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo N;

- Đối với 03 đĩa DVD có lưu trữ 11 đoạn camera ghi hình liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo C, P và N.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKSBT ngày 18/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Trương Hoài P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và các bị can Lê Mỹ C, Hà Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trương Hoài P, Lê Mỹ C, Hà Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trương Hoài P, Lê Mỹ C và Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt chính:

Đối với bị cáo Trương Hoài P: Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Hoài P từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Đối với bị cáo Lê Mỹ C: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mỹ C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đối với bị cáo Hà Văn N: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 gói được bao bọc bằng giấy màu trắng có dán băng keo màu xanh, bên trong có chứa chất rắn là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 1,6472 gam đã được niêm phong; 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có giấy và chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 6,6530 gam, đã được niêm phong; 01 bịch nylon có chứa 01 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 0,0483 gam, đã được niêm phong; 01 bình thủy tinh có gắn ống hút màu xanh, 01 chai thủy tinh tự chế có gắn ống hút màu cam; 03 ống nỏ bằng thủy tinh tự chế, dùng để sử dụng chất ma túy; 06 hột quạt gas và 01 con dao dài 24,5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, cán dao bằng kim loại màu đen là những dụng cụ, phương tiện mà các bị cáo P, C và N dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bịch nylon chứa 06 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng và 01 bịch nylon chứa chất rắn màu trắng không phải là ma túy là đồ vật bị cáo Phụng tự làm, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG màu trắng (đều đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo Phụng không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số 71F5-2625 màu trắng - tím đã qua sử dụng là xe mô tô của Hồ Ngọc T cho P mượn không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho anh T;

Đối với số tiền Việt Nam 1.215.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng*) là tiền của bị cáo C dùng để tiêu xài cá nhân không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo C.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của Ngoan không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo N;

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ)

Đối với 03 đĩa DVD có lưu trữ 11 đoạn camera ghi hình liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo P, C và N đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để vào hồ sơ vụ án.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trương Hoài P, Lê Mỹ C và Hà Văn N mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Hoài P, Lê Mỹ C và Hà Văn N khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố, các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Anh Thái Thành Nh trình bày: Bản thân từng đi cai nghiện bắt buộc nhưng đã chấp hành xong, ngày 20/3/2019 có sử dụng ma túy chung với các bị cáo là đúng. Ngoài ra, anh không trình bày gì thêm.

Bị cáo Trương Hoài P nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Mỹ C nói lời sau cùng: Không nói lời sau cùng

Bị cáo Hà Văn N nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 11 giờ ngày 20/3/2019 tại phòng số 12 của nhà trọ Hồng Nhung thuộc tổ 22, ấp An Khánh, xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long Trương Hoài P và Lê Mỹ C có hành vi tàng trữ chất ma túy có khối lượng là 1,9814 (*một phẩy chín nghìn tám trăm mười bốn*) gam. Khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 20/3/2019 tại nhà trọ Thanh Tín thuộc tổ 09, ấp Tân Hậu, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long Hà Văn N có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng là 7,0087 (*Bảy phẩy không nghìn không trăm tám mươi bảy*) gam. Ngoài ra, vào ngày 14/3/2019 tại tổ 01, ấp Thành Tiến, xã Thành Đông, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long Trương Hoài P có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,1129 (*không phẩy một nghìn một trăm hai mươi chín*) gam. Chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ đều là loại Methamphetamine (*ma túy đá*), mục đích tàng trữ là để sử dụng. Hành vi trên của các bị cáo Trương Hoài P, Lê Mỹ C, Hà Văn N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt do hành vi của bị cáo P thực hiện được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, còn hành vi của các bị cáo Lê Mỹ C, Hà Văn N được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 23/CT-VKSBT ngày 18/6/2019, cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bởi chất methamphetamine là một trong những chất ma túy được Nhà nước ta độc quyền quản lý nếu ai tàng trữ là vi phạm pháp luật. Các bị cáo nhận thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, các bị cáo bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, sự lên án của xã hội mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước ta đối với các chất ma túy là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và trừng trị nghiêm khắc. Chính vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành phạm tội của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

[4] Các bị cáo Lê Mỹ C, Trương Hoài P và Hà Văn N thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 20/3/2019 với vai trò đồng phạm. Trong đó, bị cáo Lê Mỹ C là người trực tiếp liên hệ với đối tượng tên Tư mua ma túy và kêu P lấy ma túy mua được từ Tư để bị cáo, bị cáo P, bị cáo N và những người khác (Trương Bá B, Thái Thành Nh) cùng sử dụng. Chi còn trực tiếp cất giấu và nhờ bị cáo N cất giấu giùm một phần ma túy mua được từ đối tượng tên Tư và sau đó bị bắt quả tang. Qua đó đã thể hiện rõ vai trò chủ mưu của bị cáo C trong vụ án.

Đối với bị cáo Trương Hoài P biết rõ việc bị cáo C mua ma túy của đối tượng tên Tư và chính bị cáo là người lấy số ma túy mua được từ Tư để đưa lại cho bị cáo C, bị cáo cũng biết và đồng ý việc C nhờ bị cáo N cất giấu giùm một phần ma túy thể hiện giữa các bị cáo và bị cáo C có sự thống nhất trong vai trò đồng phạm trong đó bị cáo giữ vai trò là người thực hành. Ngoài ra, trước đó là vào ngày 14/3/2019 tại tổ 1, ấp Thành Tiến, xã Thành Đông, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long bị cáo P còn có hành vi cất giấu 0,1129 gam chất ma túy loại Methamphetamine (*ma túy đá*) bị Công an huyện Bình Tân bắt quả tang.

Khi thực hiện các hành vi phạm tội bị cáo P là người có nhân thân xấu vào ngày 09/12/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Minh (nay là thị xã Bình Minh), tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Hủy hoại tài sản*” (Bản án số 105/2007/HSST), đến ngày 20/8/2008 chấp hành xong hình phạt và 01 tiền sự vào ngày 08/6/2017 bị Công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác đến nay chưa chấp hành thì vào các ngày 14/3/2019 và 20/3/2019 lại tiếp tục phạm tội. Qua đó có thể thấy bản thân bị cáo P là đối tượng khó cải tạo, khó giáo dục.

Đối với bị cáo Hà Văn N mặc dù giữa bị cáo và bị cáo C không có bàn bạc trước nhưng khi bị cáo C nhờ bị cáo cất giấu 01 gói quần bằng giấy màu trắng biết rõ đó là chất ma túy nhưng bị cáo vẫn đồng ý giữ giùm bị cáo C, trong khi bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 10/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, đến ngày 14/12/2018 chấp hành xong quyết định trở về địa phương chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính thì lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Như vậy so về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của các bị cáo thì bị cáo P là nguy hiểm và khó cải sửa hơn bị cáo C, bị cáo C thì nguy hiểm hơn bị cáo N. Do đó, trong vụ án này bị cáo P phải chịu mức hình phạt nặng

hơn bị cáo C và bị cáo C phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo N. Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Lê Mỹ C khi phạm tội đang mang thai và có cha ruột là Lê Minh K được chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo C, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước ta đối với người phạm tội.

Xét thấy cần cách ly các bị cáo P, C và N ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét thấy các bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng, không vì mục đích vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 gói được bao bọc bằng giấy màu trắng có dán băng keo màu xanh, bên trong có chứa chất rắn là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 1,6472 gam đã được niêm phong; 01 bịch nilon màu trắng, bên trong có giấy và chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 6,6530 gam, đã được niêm phong; 01 bịch nylon có chứa 01 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 0,0483 gam, đã được niêm phong là vật trực tiếp liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bình thủy tinh có gắn ống hút màu xanh, 01 chai thủy tinh tự chế có gắn ống hút màu cam, 03 ống nỏ bằng thủy tinh tự chế, dùng để sử dụng chất ma túy, 06 hột quẹt gas và 01 con dao dài 24,5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, cán dao bằng kim loại màu đen là những dụng cụ mà Phụng và Chi dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bịch nylon chứa 06 bịch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng và 01 bịch nylon chứa chất rắn màu trắng không phải là ma túy do bị cáo P tự làm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG màu trắng (đều đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo P nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số 71F5-2625 màu trắng - tím đã qua sử dụng là xe mô tô của Hồ Ngọc T cho P mượn không liên quan đến vụ án nên trả lại xe cho anh T;

Đối với số tiền Việt Nam 1.215.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng*) là tiền của bị cáo C dùng để tiêu xài cá nhân không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo C.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo N không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo;

Đối với 03 đĩa DVD có lưu trữ 11 đoạn camera ghi hình liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo P, C và N cần tịch thu để vào hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trương Hoài P, Lê Mỹ C và Hà Văn N mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí án phí hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Hoài P (S), Lê Mỹ C và Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoài P 06 (*sáu*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/3/2019.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Mỹ C 03 (ba) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2019 đến ngày 19/4/2019.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn N 05 (*năm*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/3/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói được bao bọc bằng giấy màu trắng có dán băng keo màu xanh, bên trong có chứa chất rắn là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 1,6472 gam đã được niêm phong; 01 bìch nylon màu trắng, bên trong có giấy và chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 6,6530 gam, đã được niêm phong;

Tịch thu, tiêu hủy 01 bìch nylon có chứa 01 bìch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, sau giám định có khối lượng 0,0483 gam; 01 bìch nylon chứa 06 bìch nylon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng và 01 bìch nylon chứa chất rắn màu trắng không phải là ma túy trong phong bì niêm phong số 165/KLGD-PC09 ngày 05/4/2019;

Tịch thu, tiêu hủy 01 bình thủy tinh có gắn ống hút màu xanh; 01 chai thủy tinh tự chế có gắn ống hút màu cam; 03 ống nỏ bằng thủy tinh tự chế, dùng để sử dụng chất ma túy; 06 hột quẹt gas và 01 con dao dài 24,5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, cán dao bằng kim loại màu đen;

Trả lại bị cáo Trương Hoài P 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG màu trắng (đều đã qua sử dụng).

Trả lại cho Hồ Ngọc T 01 xe mô tô biển số 71F5-2625 màu trắng - tím đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lê Mỹ C số tiền Việt Nam là 1.215.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng*).

Trả lại cho bị cáo Hà Văn N 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 màu vàng đã qua sử dụng

(Vật chứng và tiền nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2019 và Biên lai thu tiền số 000810 ngày 20/6/2019)

Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 03 đĩa DVD có lưu trữ 11 đoạn camera ghi hình liên quan đến hành vi phạm tội của Phụng, Chi và Ngoan.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Trương Hoài P, Lê Mỹ C và Hà Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- | | |
|---|----|
| - Bị cáo, những người tham gia tố tụng | 05 |
| - VKSND huyện Bình Tân | 01 |
| - VKSND tỉnh Vĩnh Long | 01 |
| - Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG) | 03 |
| - Chi cục THADS huyện Bình Tân | 01 |
| - TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA) | 01 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long | 01 |
| - Lưu | 04 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sáu Lê Văn Mỹ

Huỳnh Thanh Hùng

